

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HSST  
Ngày: 20-5-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Công.
2. Ông Nguyễn Bá Ngọc.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** bà Phạm Thị Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

**Phạm Tuấn V**, sinh ngày 21/12/1991, tại huyện GV, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm LT, xã GL, huyện GV, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Đinh Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1965, nơi cư trú tại xóm TN, xã GL, huyện GV, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người chứng kiến:* anh Lê Văn N (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ trong dịp Tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, Ngày 25/12/2021 V gặp Trần Hồng H1, sinh ngày 22/10/2004, trú tại xóm NĐ, xã GP, huyện GV, tỉnh Ninh Bình đang học tại trường Cao đẳng cơ điện, xây

dựng Việt Xô ở phường Trung Sơn, thành phố Tam Điệp, hai người nói chuyện ở đường, V hỏi anh H1 “*Tam Điệp có gì hay không, Tết nhất có pháo bán không?*”, anh H1 nói “*Tam Điệp cái gì chả có*” và rủ V xuống thành phố Tam Điệp chơi. V nghĩ anh H1 biết chỗ bán pháo nên nảy sinh ý định đi lên thành phố Tam Điệp nhờ anh H1 chỉ chỗ mua pháo. V xin anh H1 số điện thoại và nói khi nào đến thành phố Tam Điệp thì sẽ liên lạc với anh H1, sau đó cả hai đi về.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, Phạm Tuấn V thuê ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1965, nơi cư trú tại xóm TN, xã GL, huyện GV, tỉnh Ninh Bình, điều khiển xe ô tô BKS 35A-263.57 chở V đến thành phố Tam Điệp để mua pháo. V nói với ông H “*chở lên thành phố Tam Điệp có việc*”, ông H tưởng thật nên điều khiển xe ô tô theo đường Quốc lộ 12B chở V từ xã GL đến thành phố Tam Điệp, khi đến gần Cầu Thung thuộc địa phận xã YS, thành phố Tam Điệp, V lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus lắp sim số thuê bao 0962366291 gọi vào số thuê bao 0332806321 mà Trần Hồng H1 cho ngày 25/12/2021, anh H1 nghe điện thoại V nói đang đi xuống Tam Điệp và nhờ anh H1 chỉ chỗ bán pháo, anh H1 nói với V “*Cháu nói đùa với chú vậy, cháu làm gì biết, mà Tết nhất chú mua pháo làm gì Công an bắt đấy*”, nghe vậy V nghĩ anh H1 hôm trước lừa mình nên tắt điện thoại, bảo ông H dừng xe, khi xe ô tô dừng V xuống xe gọi điện lại chửi anh H1. Sau khi chửi anh H1 xong, V định lên xe đi về thì nhìn thấy phía trước cách khoảng 20m có 02 nam thanh niên lạ mặt đứng cạnh 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, nghĩ hai người thanh niên này biết chỗ bán pháo nỏ nên đi đến gặp 02 nam thanh niên V nói “*Anh có biết chỗ bán pháo không*” thì 01 thanh niên nói “*có, chú mua à?*” V trả lời “*vâng*” rồi họ bảo V đi theo họ. V quay lại xe ô tô lên ghế phụ ngồi và bảo ông H đi theo xe mô tô của 02 thanh niên, ông H điều khiển xe đi theo khi đến đoạn đường thuộc thôn Thông Nhất, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp thì 02 thanh niên dừng xe trước 01 ngôi nhà hoang và xuống xe. Ông H cũng dừng xe cách 02 người thanh niên khoảng 10m; V xuống xe đi đến vị trí 02 người thanh niên đang chờ rồi cùng đi vào trong ngôi nhà hoang. Tại đây, 02 người thanh niên nói với V có loại pháo bệ 36 quả, giá 1.000.000 đồng 01 bệ và pháo tép, giá 2.000.000 đồng 01 tràng dài 3m và hỏi V lấy loại pháo nào; V hỏi mua 03 bệ pháo 36 quả và 01 tràng pháo tép; 02 thanh niên đồng ý và lên xe mô tô đi lấy pháo cho V. Khoảng 05 phút sau, 02 thanh niên quay lại chở theo 01 thùng bìa cát tông, V kiểm tra thùng bìa thấy bên trong có 03 bệ pháo và 01 tràng pháo tép thì trả tổng số tiền 5.000.000 đồng; 02 thanh niên nhận tiền rồi bỏ đi luôn; V bê thùng bìa cát tông đựng pháo ra xe ô tô để ở hàng ghế sau và lên ghế phụ phía trước ngồi rồi bảo ông H chở về. Ông H điều khiển xe ô tô đi được khoảng 01 km thì thấy phía trước cùng chiều đi bên phải có 01 người đàn ông bị ngã xe máy thì dừng xe để xuống cứu giúp người bị nạn; khi xe vừa dừng thì người đàn ông bị ngã đứng dậy dựng xe và nỏ máy bỏ đi. Lúc này khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông H định điều khiển xe tiếp tục chở V về thì bị tổ công tác Công an thành phố kiểm tra phát hiện. Tại chỗ, V khai thùng bìa cát tông để ở hàng ghế ngồi phía sau xe ô tô BKS 35A-26357 bên trong có 03 bệ pháo và 01 dây pháo kết tràng là của V vừa mua được của hai người không quen biết đem về nhà để sử dụng. Tổ công tác thu giữ và tiến hành đo kích thước thùng bìa cát tông là (48x25,5x30,5)cm, kiểm tra bên trong có 01 túi nilon màu vàng đựng nhiều vật

hình trụ tròn đều bọc giấy màu đỏ nhạt, dài 3cm, đường kính 0,6cm, một đầu có gắn sợi dây màu trắng và gắn kết với nhau thành 01 tràng; 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (14x14,3x12,4)cm, mặt trên và 04 mặt bên được bọc giấy có nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, mặt đáy bọc nilon, giấy màu nâu và 02 khối hình hộp chữ nhật kích thước lần lượt là (14,5x14,5x15)cm, (14,4x14,5x14,9)cm, đều có 04 mặt bên bọc giấy có nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, mặt trên bọc giấy màu vàng, mặt đáy bọc nilon, giấy màu nâu rồi tiến hành niêm phong lại trong 01 thùng bìa cát tông V giao nộp. Ngoài ra còn thu giữ của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, lắp 01 sim Viettel số thuê bao 0962366291 được niêm phong trong 01 phong bì thư; 01 ví da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân tên Phạm Tuấn V và số tiền 5.046.000 đồng; tạm giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10, BKS 35A-263.57 của ông H. Sau đó, tổ công tác yêu cầu V và ông H về trụ sở Công an xã QS, thành phố Tam Điệp lập biên bản sự việc, thu giữ niêm phong đồ vật nêu trên.

Hồi 18 giờ 20 cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng 03 khối hình hộp chữ nhật và các vật hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ nhạt, có chiều dài 3cm, đường kính 0,6cm, một đầu có gắn sợi dây màu trắng và gắn kết với nhau thành 01 tràng thu giữ của Phạm Tuấn V, kết quả: khối lượng của khối hình hộp chữ nhật thứ nhất ký hiệu M1 là 1,3kg; khối hình hộp chữ nhật thứ hai ký hiệu M2 là 1,4kg, khối hình hộp chữ nhật thứ ba ký hiệu M3 là 1,4kg; các vật hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ nhạt kết thành 01 tràng ký hiệu M4 có khối lượng 2,8kg. Sau khi cân Cơ quan điều tra niêm phong 03 khối hình hộp và 01 tràng các vật hình trụ tròn trong 01 hộp bìa cát tông gửi đi giám định

Tại Kết luận giám định số 124/KLGD-PC09-ChN ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“03 (ba) khối hình hộp chữ nhật bọc giấy ký hiệu M1, M2 và M3 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (hay còn được gọi là pháo hoa nổ).

Các vật hình trụ tròn bọc giấy màu đỏ nhạt kết tràng ký hiệu M4 gửi giám định là pháo nổ kết tràng.

Khối lượng của hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,352kg, M2 là 1,452kg, M3 là 1,423kg. Khối lượng tràng pháo nổ ký hiệu M4 là 2,8kg.

Tổng khối lượng của 03 hộp pháo nổ ký hiệu M1, M2, M3 và 01 tràng pháo ký hiệu M4 gửi giám định là 7,027kg”.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS - TPTĐ, ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Phạm Tuấn V về tội “Tàng trữ hàng cấm”, theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn V phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, để xử phạt bị cáo Phạm Tuấn V từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Phạm Tuấn V cho Ủy ban nhân dân xã GL,

huyện GV, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, trả lại cho bị cáo 5.046.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ đã thu giữ còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 thùng bìa cát tông không còn giá trị sử dụng.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Tuấn V đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ 7,027kg pháo nổ với diễn biến sự việc như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tuấn V khai nhận có hành vi mua và cất giữ 7,027kg (bảy phẩy không hai bảy kilôgam) pháo nổ về đốt trong dịp tết, ngay sau khi mua được pháo thì bị bắt giữ, diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng việc bị truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra, ông Nguyễn Thanh H khai do Phạm Tuấn V thuê ông điều khiển xe ô tô BKS 35A-263.57 chở V đến thành phố Tam Điệp có việc, không biết bị cáo đi mua pháo nổ. Ông Nguyễn Thanh H xác nhận đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công an thành phố Tam Điệp trả lại chiếc xe ô tô và đến nay không có yêu cầu gì.

Người chứng kiến trong quá trình điều tra đều khai báo khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2021, tại đoạn đường liên thôn TN, xã QS, thành phố Tam Điệp đã được chứng kiến công an kiểm tra đối với ô tô BKS 35A-263.57, phát hiện bị cáo Phạm Tuấn V mang theo 03 bệ pháo nổ và 01 tròng pháo tép, bị cáo khai nhận là pháo nổ mua về để sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, biên bản sự việc, kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/12/2021, tại thôn Thống Nhất, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, Phạm Tuấn V có hành vi cất giữ 7,027kg (bảy phẩy không hai bảy kilôgam) pháo nổ, bao gồm: 03 bệ pháo nổ và 01 tròng pháo tép nhằm mục đích sử dụng cho bản thân trong dịp tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022.

Hành vi cất giữ 7,027kg pháo nổ của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương.

[2] Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định tội Tàng trữ hàng

cấm như sau:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định nêu trên, hành vi của bị cáo Phạm Tuấn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Phạm Tuấn V theo bản cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Phạm Tuấn V không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định.

[4] Bị cáo tàng trữ pháo nổ để sử dụng cho bản thân trong dịp tết nguyên đán nên việc xử lý bị cáo bằng loại hình phạt tù là cần thiết để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khối lượng pháo nổ bị cáo tàng trữ không lớn, bản thân có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có thể tự cải tạo tại địa phương mà không gây nguy hiểm cho xã hội nên cần chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát, áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo phạm tội nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Số pháo nổ được hoàn lại sau khi giám định gồm: 03 hộp pháo có đầy đủ các đặc tính của pháo nổ, ký hiệu lần lượt từ M1 đến M3 còn lại sau giám định. Khối lượng còn lại M1 là 1,317kg, M2 là 1,415kg, M3 là 1,387kg, 01 tràng pháo nổ có khối lượng còn lại là 2,776 kg niêm phong trong 01 hộp bìa cát tông là vật cấm lưu hành; 01 thùng bìa cát tông không còn giá trị sử dụng nên căn cứ các

điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.046.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, lắp 01 sim số thuê bao 0962366291; 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân tên Phạm Tuấn V là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp trả lại cho Phạm Tuấn V là đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nguyễn Thanh H 01 ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10, BKS 35A-263.57 do ông H không có lỗi là đúng pháp luật.

[6] Về nguồn gốc số pháo nổ:

Bị cáo Phạm Tuấn V khai mua của 02 thanh niên, V không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Ông Nguyễn Thanh H được V thuê chở V lên thành phố Tam Điệp có việc, không biết V mang theo pháo nổ nên không có cơ sở để xử lý.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Bị cáo Phạm Tuấn V bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;
- Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ

luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Tuấn V phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

**2. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn V 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/5/2022.

Giao bị cáo Phạm Tuấn V cho Ủy ban nhân dân xã GL, huyện GV, tỉnh Ninh Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người được hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp**

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thùng bìa cát tông có kích thước (48x25,5x30,5)cm.

+ 01 hộp bìa cát tông bên trong gồm 03 hộp pháo nổ còn lại sau giám định ký hiệu từ M1 đến M3, khối lượng còn lại của các hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,317kg, M2 là 1,415kg, M3 là 1,387kg và 01 tròng pháo nổ còn lại trong mẫu ký hiệu M4 có khối lượng còn lại là 2,776kg.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/04/2022 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn V số tiền 5.046.000 đồng (năm triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Hiện đang được quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp tại Kho bạc Nhà nước thành phố Tam Điệp theo Ủy nhiệm chi lập ngày 06/4/2022 giữa Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Phạm Tuấn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2

Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan ;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Quách Thành Trung**